**TỔNG HỢP TOÀN BỘ CÁC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC ĐƯỢC THỰC HIỆN TẠI BV TÂM THẦN BÌNH ĐỊNH TỪ NĂM 1989 ĐẾN HẾT NĂM 2023.**

**NĂM 2023 (04 đề tài hoàn thành)**

152. Bước đầu đánh giá đặc điểm lâm sàng suy giảm nhận thức ở bệnh nhân Tâm thần phân liệt - Chủ nhiệm: BSCKI. Trương Quốc Bình - Cộng sự: CN. Trần Thị Ba – Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,53 điểm - Xếp loại: B – Kinh phí thực hiện: 2.000.000đ.

151. Mô hình bệnh tật người cao tuổi điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Bình Định trong 5 năm 2019-2023 - Chủ nhiệm: BSCKI. Huỳnh Mộng Đức - Cộng sự: CN. Phan Trường Lâm – Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,6 điểm - Xếp loại: B - Kinh phí thực hiện: 2.000.000đ.

150. Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng và các yếu tố liên quan bệnh Tâm thần phân liệt tái phát điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Bình Định năm 2023 - Chủ nhiệm: BSCKII. Châu Văn Tuấn - Cộng sự: DSCKI. Võ Thị Thu Phương – Cấp đơn vị - Điểm đạt: 9,2 điểm - Xếp loại: A – Kinh phí thực hiện: 3.000.000đ.

149. Nhận xét đặc điểm lâm sàng và điều trị các rối loạn tâm thần và hành vi F00-F09 điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Bình Định năm 2023 - Chủ nhiệm: BSCKI. Ngô Lý Nam - Cộng sự: Đặng Trà My - – Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,87 điểm - Xếp loại: B - Kinh phí thực hiện: 2.000.000đ.

**NĂM 2022 (04 đề tài hoàn thành)**

148. Nhận xét tình trạng dinh dưỡng của bệnh nhân điều trị nội trú có bệnh lý nội khoa kèm theo tại Bệnh viện Tâm thần Bình Định năm 2022 - Chủ nhiệm : CNĐD. Nguyễn Trọng Sáng - Cộng sự: CNĐD. Trần Nguyên Vũ – Cấp đơn vị - Điểm đạt: 6,87 điểm - Xếp loại: C – Kinh phí thực hiện: 1.500.000đ.

147. Bước đầu nghiên cứu đặc điểm lâm sàng của rối loạn loạn thần cấp và nhất thời ở BN được điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Bình Định 2022 - Chủ nhiệm: BSCKI. Huỳnh Mộng Đức - Cộng sự:BSCKI. Trương Quốc Bình - – Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,70 điểm - Xếp loại: B – Kinh phí thực hiện: 2.000.000đ.

146. Nhận xét và đánh giá tình hình sử dụng thuốc chống trầm cảm ở bệnh nhân điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Bình Định năm 2022 - Chủ nhiệm: BSCKII. Châu Văn Tuấn - Cộng sự 1: DSCKI. Võ Thị Thu Phương - Cộng sự 2: DS. Đoàn Li Va – Cấp đơn vị - Điểm đạt: 9,17 điểm - Xếp loại: A – Kinh phí thực hiện: 3.000.000đ.

145. Nhận xét đặc điểm lâm sàng rối loạn trầm cảm ở người cao tuổi được điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Bình Định năm 2021 – 2022 - Chủ nhiệm: BSCKI. Ngô Lý Nam - Cộng sự: BSCKI. Huỳnh Văn Phương – Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,70 điểm - Xếp loại: B – Kinh phí thực hiện: 2.000.000đ.

**NĂM 2021 (04 đề tài hoàn thành)**

144. Khảo sát về liệu pháp thể dục, thể thao đối với sức khỏe tâm thần trên bệnh nhân điều trị nội trú tại BV Tâm thần Bình Định năm 2021 - Chủ nhiệm: CNTL. Phạm Thị Việt Kiều - Cộng sự : CNĐD. Diệp Thế Vy - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,2 điểm - Xếp loại: B - Kinh phí thực hiện: 2.000.000đ.

143. Nhận xét Đặc điểm lâm sàng các trường hợp trạng thái cai rượu điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Bình Định - Chủ nhiệm: BSCKI. Huỳnh Mộng Đức - Cộng sự: BSCKI. Nguyễn Lang Tùng – Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,4 điểm - Xếp loại: B - – Kinh phí thực hiện: 2.000.000đ.

142. Nhận xét sử dụng thuốc hướng thần tại các khoa điều trị của BV Tâm thần Bình Định trong 3 năm từ 2019 đến 2021 - Chủ nhiệm: BSCKII. Châu Văn Tuấn - Cộng sự: DSCKI. Võ Thị Thu Phương – Cấp đơn vị - Điểm đạt: 9,5 điểm - Xếp loại: A – Kinh phí thực hiện: 3.000.000đ.

141. Nhận xét đặc điểm lâm sàng, một số yếu tố liên quan và điều trị kích động ở bệnh nhân tâm thần phân liệt tại Bệnh viện tâm thần Bình Định năm 2021 - Chủ nhiệm: BSCKI. Võ Văn Thống - Cộng sự: BS. Nguyễn Văn Việt Văn - – Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,8 điểm - Xếp loại: B - – Kinh phí thực hiện: 2.000.000đ.

**NĂM 2020 (03 đề tài hoàn thành)**

140. Triển khai mô hình hoạt động liệu pháp cho bệnh nhân tâm thần nội trú - Chủ nhiệm: BSCKII. Châu Văn Tuấn - Cộng sự: CNĐD. Trần Văn Tài – Cấp đơn vị -Điểm đạt: 7,60 điểm - Xếp loại: A - – Kinh phí thực hiện: 3.000.000đ

139. Nhận xét các trường hợp Rối loạn cảm xúc lưỡng cực điều trị nội trú tại BV Tâm thần Bình Định - Chủ nhiệm: BSCKI. Huỳnh Mộng Đức - Cộng sự 1: CN. Phan Trường Lâm - Cộng sự 2: BSCKI. Võ Văn Thống – Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,27 điểm - Xếp loại: A – Kinh phí thực hiện: 3.000.000đ.

138. Nhận xét tình hình bệnh nhân nữ điều trị nội trú tại Bệnh viện tâm thần Bình Định giai đoạn 10/2019 – 09/2020 - Chủ nhiệm: BSCKI. Nguyễn lang Tùng - Cộng sự: BSCKI. Ngô Lý Nam - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,73 điểm - Xếp loại: A - – Kinh phí thực hiện: 3.000.000đ.

**NĂM 2019 (02 đề tài hoàn thành)**

137. Nhận xét, đánh giá các trường hợp bệnh nhân nội trú tử vong. Chủ nhiệm: BSCKII. Châu Văn Tuấn. Cộng sự: KSVT. Huỳnh Tấn Hải - Cộng sự 2 : CN. Nguyễn Ngọc Tuấn - Cấp Ngành (SYT) - Điểm đạt: 6.45 điểm - Xếp loại: B – Kinh phí thực hiện: Cấp Ngành.

136. Nghiên cứu mô hình bệnh tật nội trú Bệnh viện Tâm thần tỉnh Bình Định qua số liệu 10 năm thu dung điều trị từ 2009 đến 2018 - Chủ nhiệm: DSCKI. Trần Xuân Hương - Cộng sự: BSCKI. Nguyễn Lang Tùng - Cộng sự 2 : BSCKI. Ngô Lý Nam - Cộng sự 3: KSVT. Huỳnh Tấn Hải - Cấp Ngành (SYT) - Điểm đạt: 7,25 điểm - Xếp loại: B – Kinh phí thực hiện: Cấp Ngành..

**NĂM 2018 (06 đề tài hoàn thành)**

135. Đánh giá sự suy giảm nhận thức qua thang Montreal (MoCA) ở bệnh nhân rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu - Chủ nhiệm: BSCKI. Huỳnh Mộng Đức - Cộng sự: CN. Nga, ĐD. Trang, CN. Quang - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,63 điểm - Xếp loại: B - Kinh phí hực hiện: 2.500.000đ.

134. Khảo sát tình trạng rối loạn giấc ngủ và yếu tố liên quan của bệnh nhân đang điều trị nội trú tại Khoa III Bệnh viện Tâm thần Bình Định 2018 - Chủ nhiệm: CN. Nguyễn Thị Yến - Cộng sự: CN. Nguyễn Ngọc Hà Duyên, ĐD. Bùi Thị Thu Thủy - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 6,87 điểm - Xếp loại: C - Kinh phí hực hiện: 2.000.000đ.

133. Ứng dụng công nghệ thông tin lập bệnh án điện tử ngoại trú cho bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Khoa Khám Bệnh viện Tâm thần Bình Định - Chủ nhiệm: DSCKI. Trần Xuân Hương - Cộng sự: BSCKII. Châu Văn Tuấn, KS. Huỳnh Tấn Hải - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 8,87 điểm - Xếp loại: A - Kinh phí hực hiện: 3.500.000đ.

132. Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng người cao tuổi điều trị nội trú 2018 tại Bệnh viện Tâm thần Bình Định - Chủ nhiệm: BSCKII. Châu Văn Tuấn - Cộng sự: Nguyễn Lang Tùng và CN. Phan Trường Lâm - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 8,63 điểm - Xếp loại: A - Kinh phí hực hiện: 3.500.000đ.

131. Nhận xét các trường hợp bệnh nhân mắc nhiễm khuẩn bệnh viện tại Bệnh viện Tâm thần Bình Định năm 2018 - Chủ nhiệm: CN. Vũ - Cộng sự: CN. Nguyễn Trọng Sáng, CN. Trần Văn Tài - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,97 điểm - Xếp loại: B - Kinh phí hực hiện: 2.500.000đ.

130. Ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý chương trình bảo vệ sức khỏe tâm thần cộng đồng tại tỉnh Bình Định - Chủ nhiệm: BSCKII. Nguyễn Thị Định - Cộng sự: DSCKI. Trần Xuân Hương, KS. Huỳnh Tấn Hải, ĐD. Nguyễn Dũng Tuấn - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 8,23 điểm - Xếp loại: A - Kinh phí hực hiện: 3.000.000đ.

**NĂM 2017 (06 đề tài hoàn thanh)**

129. Nhận xét các trường hợp sử dụng ma túy tổng hợp điều trị nội trú tại BV Tâm thần Bình Định năm 2017 - Chủ nhiệm: BSCKI. Đức - Cộng sự: BSCKI. Võ Văn Thống, BSCKI. Nguyễn Lang Tùng, CNĐD. Nguyễn Thị Hường - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,7 điểm - Xếp loại: B.

128. Đánh giá tình hình chăm sóc người bệnh trầm cảm được điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Bình Định năm 2016 - Chủ nhiệm: CNĐD. Trần Văn Tài Cộng sự: CNĐD. Trần Nguyên Vũ, CNĐD. Nguyễn Trọng Sáng - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 6,47 điểm - Xếp loại: B.

127. Nhận xét thay đổi Enzym transaminase và Gama glutamyl transferase ở bệnh nhân RL tâm thần và hành vi do sử dụng rượu điều trị nội trú tại BV Tâm thần Bình Định năm 2017 - Chủ nhiệm: Ths. Bùi Xuân Hoan - Cộng sự: DSCKI. Trần Xuân Hương, BSCKI. Võ Văn Thống, BSCKI. Nguyễn Lang Tùng - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 8,0 điểm - Xếp loại: A.

126. Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, nhận xét điều trị RL lo âu ở bệnh nhân đang điều trị nội trú tại khoa 3 Bệnh viện Tâm thần Bình Định năm 2017 - Chủ nhiệm: BSCKII. Trương Quốc Hiền - Cộng sự: BSCKI. Ngô Lý Nam, BSCKI. Huỳnh Văn Phương, CNĐD. Nguyễn Hà Duyên - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 6,93 điểm - Xếp loại: B.

125. Nghiên cứu mô hình bệnh tật của bệnh nhân nội trú tại Bệnh viện tâm thần Bình Định qua số liệu 5 năm 2012-2017 - Chủ nhiệm: BSCKII. Châu Văn Tuấn - Cộng sự: CN. Nguyễn Ngọc Tuấn, CN. Phan Trường Lâm, CĐTH. Đặng Thị Phú - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 8,9 điểm - Xếp loại: A.

124. Ứng dụng CNTT trong quản lý chương trình mục tiêu Bảo vệ sức khỏe tâm thần cộng đồng tại Bình Định - Chủ nhiệm: BSCKI. Nguyễn Thị Định - Cộng sự: KSVT. Huỳnh Tấn Hải, DSCKI. Trần Xuân Hương, ĐDTH. Nguyễn Dũng Tuấn - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 8,42 điểm - Xếp loại: A.

**NĂM 2016 (06 đề tài Hoàn thành)**

123. Nghiên cứu tình hình bệnh nhân Tâm thần phân liệt, được quản lý theo chương trình mục tiêu Bảo vệ sức khỏe tâm thần cộng đồng tại Bình Định, tử vong trong 6 năm (từ 2010 đến 2016) – Chủ nhiệm: BSCKII. Nguyễn Thị Định - Cộng sự: DSCKI. Trần Xuân Hương, ĐDTH. Nguyễn Dũng Tuấn - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 8,7 đ - Đạt loại A.

122. Đánh giá ảnh hưởng các loại thuốc chống loạn thần thế hệ mới lên chỉ số đường huyết ở bệnh nhân đang điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Bình Định năm 2016 - Chủ nhiệm: BSCKII. Trương Quốc Hiền - Cộng sự: DSCKI. Trần Xuân Hương, BSCKI. Huỳnh Mộng Đức, Ths. Bùi Xuân Hoan - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,23 đ - Đạt loại B.

121. Nhận xét công tác chăm sóc của Điều dưỡng đối với bệnh nhân rối loạn tâm thần do rượu tại Bệnh viện Tâm thần Bình Định năm 2016 - Chủ nhiệm: CNĐD. Trần Nguyên Vũ - Cộng sự: CNĐD. Trần Văn Tài, CNĐD. Nguyễn Trọng Sáng - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,83 đ - Đạt loại B.

120. Nhận xét và đánh giá tâm thần phân liệt nội trú và bệnh nội khoa năm 2016 - Chủ nhiệm: BSCKII. Châu Văn Tuấn - Cộng sự: BS. Phan Xuân Hậu, KS. Huỳnh Tấn Hải, CN. Nguyễn Ngọc Tuấn - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 9,1 đ - Đạt loại A.

119. Nghiên cứu các trường hợp Rối loạn cảm xúc có loạn thần điều trị nội trú tại tại BV Tâm thần Bình Định năm 2016 - Chủ nhiệm: BSCKI. Nguyễn Lang Tùng - Cộng sự: BSCKI. Võ Văn Thống, BSCKI.Huỳnh Mộng Đức - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,73 đ - Đạt loại B.

118. Nhận xét về đường máu và cholesterol toàn phần của bệnh nhân Rối loạn lo âu và Rối loạn trầm cảm tại Khoa III BV Tâm thần Bình Định - Chủ nhiệm: BSCKI. Ngô Lý Nam - Cộng sự: BSCKI. Huỳnh Văn Phương, YS. Nguyễn Thị Thu Nga - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,86 đ - Đạt loại B.

**NĂM 2015 (05 đề tài hoàn thành)**

117. Đánh giá hiện trạng của dự án chương trình mục tiêu quốc gia bảo vệ sức khỏe tâm thần cộng đồng tại Bình Định và đề xuất một số giải pháp – Chủ nhiệm: BSCKII. Nguyễn Thị Định - Cộng sự: DSCKI. Trần Xuân Hương, CN. Võ Đình Quang - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,13 đ - Đạt loại B.

116. Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng các Rối loạn loạn thần cấp và nhất thời điều trị nội trú tại BV Tâm thần Bình Định - Chủ nhiệm: BSCKI. Võ Văn Thống - Cộng sự: BSCKI. Huỳnh Mộng Đức, BSCKI. Nguyễn Lang Tùng - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,6 đ - Đạt loại B.

115. Nhận xét tình hình sử dụng thuốc chống trầm cảm trong điều trị nội trú tại BV tâm thần Bình Định năm 2014-2015 - Chủ nhiệm: BSCKII. Trương Quốc Hiền - Cộng sự: DSCKI. Trần Xuân Hương, BSCKI. Ngô Lý Nam - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,53 đ - Đạt loại B.

114. Nhận xét các yếu tố liên quan đến các trường hợp bệnh nhân tâm thần đang điều trị nội trú trốn viện năm 2015 – CNĐD. Trần Văn Tài - Cộng sự: CNĐD. Trần Nguyên Vũ, CNĐD. Nguyễn Trọng Sáng - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,33 đ - Đạt loại B.

113. Nhận xét, đánh giá các trường hợp bệnh nhân nội trú BV tâm thần Bình Định tử vong - Chủ nhiệm: BSCKII. Châu Văn Tuấn - Cộng sự: KS. Huỳnh Tấn Hải, CN. Nguyễn Ngọc Tuấn - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 8,63 đ - Đạt loại A.

**NĂM 2014 (06 đề tài hoàn thành)**

112. Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng bệnh tâm thần phân liệt ở giai đoạn trên 45 tuổi. Chủ nhiệm BSCKI. Huỳnh Mộng Đức. Cộng sự: BSCKI. Võ Văn Thống, BSCKI. Nguyễn Lang Tùng - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,6 đ - Đạt loại B.

111. Góp phần theo dõi chức năng gan bằng xét nghiệm SGOT - SGPT trên BN sử dụng thuốc chuyên khoa tâm thần đang điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Bình Định. Chủ nhiệm DSCKI. Trần Xuân Hương. Cộng sự: BSCKI. Huỳnh Văn Phương, CN. Hoàng Thị Thanh Bình - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,6 đ - Đạt loại B.

110. Khảo sát các rối loạn giấc ngủ ở bệnh nhân nội trú tại Khoa III BV Tâm thần Bình Định năm 2014. Chủ nhiệm BSCKII. Trương Quốc Hiền. Cộng sự: BSCKI. Ngô Lý Nam, CNĐD. Huỳnh Thị Tú Quyên - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 8,4 đ - Đạt loại A.

109. Đánh giá sự hài lòng của người nhà, bệnh nhân đang điều trị nội trú đối với công tác chăm sóc của điều dưỡng tại BV Tâm thần Bình Định năm 2014. Chủ nhiệm CN. Trần Nguyên Vũ. Cộng sự: CN. Trần Văn Tài, CN. Nguyễn Trọng Sáng - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,5 đ - Đạt loại B.

108. Nhận xét và đánh giá tình trạng hút thuốc lá ở bệnh nhân nội trú tại BV Tâm thần Bình Định năm 2014. Chủ nhiệm BSCKII. Châu Văn Tuấn. Cộng sự: KS. Huỳnh Tấn Hải, CN. Nguyễn Ngọc Tuấn - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 8,1 đ - Đạt loại A.

107. Mô hình bệnh tật Khoa khám bệnh BV Tâm thần Bình Định. Chủ nhiệm BSCKII. Nguyễn Thị Định. Cộng sự: CN. Võ Đình Quang, CN. Nguyễn Thị Liên - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,8 đ - Đạt loại B.

**NĂM 2013 (05 đề tài hoàn thành)**

106. Ứng dụng tin học vào quản lý hoạt động khám chữa bệnh và thu viện phí tại các Khoa điều trị nội trú BV Tâm thần Bình Định - Chủ nhiệm BSCKII. Trương Quốc Hiền - CS: DSCKI. Trần Xuân Hương, KS. Huỳnh Tấn Hải, CN. Phạm Thanh Kha - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 8,1 đ - Đạt loại A.

105. Các yếu tố thúc đẩy hành vi phạm tội trong giám định pháp y tâm thần tại Bệnh viện Tâm thần Bình Định từ năm 2009 đến 2013 - Chủ nhiệm BSCKI. Phan Văn Huân - CS: ĐDTH. Phan Thanh Hải, BSCKI. Huỳnh Mộng Đức - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 6,25 đ - Đạt loại C.

104. Nhận xét và đánh giá trầm cảm ở bệnh nhân điều trị nội trú 2013 - Chủ nhiệm BSCKII. Châu Văn Tuấn - CS: BSCKI. Huỳnh Văn Phương, BSCKI. Huỳnh Mộng Đức, BSCKI. Ngô Lý Nam - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 8,53 đ - Đạt loại A.

103. Bước đầu đánh giá công tác chăm sóc thuốc của Điều dưỡng tại BV Tâm thần Bình Định đối với BN điều trị nội trú năm 2013 - Chủ nhiệm CN. Trần Văn Tài - CS: CN. Trần Nguyên Vũ - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 6,53 đ - Đạt loại C.

102. Tình hình đái tháo đường, tiền đái tháo đường trên BN Tâm thần phân liệt đang được điều trị nội trú năm 2013 - Chủ nhiệm BSCKII. Nguyễn Thị Định - Cộng sự: BS. Võ Văn Thống, BS. Nguyễn Lang Tùng, CN. Võ Đình Quang - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 6,87 đ - Đạt loại C.

**NĂM 2012 (05 đề tài hoàn thành)**

101. Đánh giá công tác vệ sinh tay của Điều dưỡng tại BV Tâm thần Bình Định năm 2012 - Chủ nhiệm CN. Trần Văn Tài - CS: CN. Trần Nguyên Vũ - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,1 đ - Đạt loại B.

100. Ứng dụng tin học vào quản lý hoạt động khám chữa bệnh và thu viện phí tại Khoa khám bệnh BV Tâm thần Bình Định - Chủ nhiệm BS. Trương Quốc Hiền - CS: DS. Trần Xuân Hương, KS. Huỳnh Tấn Hải, CN. Phạm Thanh Kha - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 8,4 đ - Đạt loại A.

99. Tìm hiểu đặc điểm lâm sàng và điều trị Rối loạn tâm thần có mã quốc tế F00 – F03 nhập viện tại Bệnh viện Tâm thần Bình Định năm 2012 - Chủ nhiệm BS. Nguyễn Lang Tùng - CS: BS. Huỳnh Văn Phương, BS. Võ Văn Thống - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,3 đ - Đạt loại B.

98. Nghiên cứu đặc điểm và điều trị các rối loạn tâm thần hành vi do sử dụng rượu tại BVTT Bình Định (Đề tài 2 năm 2011-2012) - Chủ nhiệm BS. Châu Văn Tuấn - CS: BS. Huỳnh Mộng Đức, CN. Trần Văn Tài - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 8,8 đ - Đạt loại A.

97. Xây dựng phần mềm truy cập thông tin bệnh nhân nội trú ra viện tại các Khoa Điều trị BV Tâm thần Bình Định - Chủ nhiệm KS. Huỳnh Tấn Hải - CS: CN. Nguyễn Ngọc Tuấn, CNCĐ. Đặng Thị Phú - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 8,36 đ - Đạt loại A.

**NĂM 2011 (06 đề tài hoàn thành)**

96. Tìm hiểu mối liên quan của các Rối loạn lo âu, trầm cảm với tăng huyết áp của BN điều trị nội trú tại BVTT Bình Định năm 2011 - Chủ nhiệm BS. Ngô Lý Nam - CS: BS. Định, BS. Tùng - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,37 đ – Đạt loại B.

95. Đánh giá chẩn đoán và chăm sóc của Điều dưỡng đối với BN có ý tưởng, hành vi tự sát tại BVTT Bình Định - Chủ nhiệm CN. Trần Nguyên Vũ - CS: CN. Tài, ĐD. Tuấn - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,79 đ – Đạt loại B.

94. Mô hình bệnh tật tại BVTT Bình Định qua số liệu thu dung điều trị nội trú từ năm 2007 đến 2011 - Chủ nhiệm BS. Trương Quốc Hiền - CS: DS. Hương, KS. Hải, DS. Đào - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,75 đ – Đạt loại B.

93. Phối hợp Valproate Natri trong điều trị Rối loạn phân liệt cảm xúc loại hưng cảm kết hợp theo dõi EEG - Chủ nhiệm BS. Võ Văn Thống - CS: BS. Tùng, BS. Hậu - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 6,96 đ – Đạt loại C.

92. Nghiên cứu đặc điểm và điều trị các rối loạn tâm thần hành vi do sử dụng rượu tại BVTT Bình Định (Đề tài 2 năm 2011-2012) - Chủ nhiệm BS. Châu Văn Tuấn - CS: BS. Đức, CN. Tài - Cấp đơn vị - (Báo cáo tiến độ) - Điểm đạt: 7,71 đ – Đạt loại B.

91. Xây dựng phần mềm Báo cáo thống kê y tế theo quyết định số 922/QĐ-SYT ngày 8-3-2010 tại BV Tâm thần Bình Định - Chủ nhiệm: KS. Huỳnh Tấn Hải - CS: CN. Tuấn - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 8,38 đ – Đạt loại A.

**NĂM 2010 (05 đề tài hoàn thành)**

90. Nghiên cứu một số đặc điểm lâm sàng Rối loạn tâm thần trên bệnh nhân động kinh. (Chủ nhiệm: BSCKII. Châu Văn Tuấn - Cộng sự: BSCKI. Huỳnh Văn Phương và BSCKI. Huỳnh Mộng Đức) - Cấp Ngành - Điểm đạt: 8,3 đ – Đạt loại A.

89. Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng của stress có liên quan đến các rối loạn tâm thần. (Chủ nhiệm: BSCKII. Châu Văn Tuấn. - cộng sự: BSCKI. Ngô Lý Nam và ĐDTH. Trần Thanh Thùy Trang) - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 8,1 đ - Đạt loại A.

88. Đánh giá chẩn đoán điều dưỡng và cách chăm sóc qua bệnh nhân kích động nhập viện tại Bệnh viện Tâm thần Bình Định. (Chủ nhiệm: CN. Trần Văn Tài - Cộng sự: ĐDTH. Phan Thanh Hải và CN. Trần Nguyên Vũ) - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,0 đ – Đạt loại B.

87. Bước đầu đánh giá hiệu quả Clozapin trong điều trị bệnh nhân tâm thần phân liệt khó điều trị. (Chủ nhiệm: BSCKI. Huỳnh Mộng Đức - Cộng sự : DSCKI. Trần Xuân Hương và BSCKI. Huỳnh Văn Phương) - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,5 đ – Đạt loại B.

86. Đánh giá tỷ lệ gây rối, gây hại của bệnh nhân TTPL đang điều trị theo Dự án mục tiêu BVSK tâm thần cộng đồng ở một số xã/phường tại tỉnh Bình Định. (Đề tài 2 năm 2009-2010) (Chủ nhiệm: BSCKI. Nguyễn Thị Định - Cộng sự: BSCKI. Ngô Lý Nam - ĐDTH. Võ Đình Quang) - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 6,5 đ – Đạt loại C.

**NĂM 2009 (06 đề tài hoàn thành)**

85. Đánh giá tỷ lệ gây rối, gây hại của bệnh nhân TTPL đang điều trị theo Dự án mục tiêu BVSK tâm thần cộng đồng ở một số xã/phường tại tỉnh Bình Định. (Đề tài 2 năm 2009-2010)- Chủ nhiệm: BSCKI. Nguyễn Thị Định - Cộng sự: BSCKI. Ngô Lý Nam - ĐDTH. Võ Đình Quang - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 6,5 đ – Đạt loại C.

84. Nhận xét hiệu quả cả thuốc Dalekine điều trị bệnh động kinh tại BV Tâm thần Bình Định (Chủ nhiệm: BSCKI. Huỳnh Văn Phương - Cộng sự: DSCKI. Trần Xuân Hương - BSCKI. Huỳnh Mộng Đức) - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 5,42 đ – Đạt loại C.

83. Nhận xét kết quả thực hiện nghị định 43/2006/NĐ-CP và công tác XHH y tế tại Bệnh viện Tâm thần Bình Định (Chủ nhiệm: Cn. Phạm Thanh Kha - Cộng sự: BSCKII. Trương Quốc Hiền - Cn. Lê Tuấn Nhơn) - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 6,93 đ – Đạt loại C.

82. Đánh giá kỹ năng giao tiếp của Điều dưỡng và Nhân viên y tế đối với người bệnh và người nhà tại Khoa Khám bệnh (Chủ nhiệm: ĐDTH. Nguyễn Thị Thu Nga - Cộng sự: Cn. Trần Nguyên Vũ - DSTH. Quách Ngọc Bình) - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,29 đ – Đạt loại B.

81. Xây dựng website bệnh viện tâm thần Bình Định (Chủ nhiệm: BSCKII. Trương Quốc Hiền - Cộng sự: DSCKI. Trần Xuân Hương - ĐDTH. Phan Thanh Hải) - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,92 đ – Đạt loại B.

80. Nghiên cứu một số đặc điểm lâm sàng Rối loạn tâm thần trên bệnh nhân động kinh. (Đề tài 2 năm 2009-2010) (Chủ nhiệm: BSCKII. Châu Văn Tuấn - Cộng sự: BSCKI. Huỳnh Văn Phương - BSCKI. Huỳnh Mộng Đức) - Cấp Ngành - Điểm đạt: 8,67 đ – Đạt loại A.

**NĂM 2008 (05 đề tài hoàn thành)**

79. Phần mền quản lý công văn lưu tại phòng Kế hoạch Tổng hợp - Chủ nhiệm: KS. Huỳnh Tấn Hải; Cộng sự: CN. Nguyễn Ngọc Tuấn - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 6,1 đ – Đạt loại C.

78. Tìm hiểu lâm sàng và kết quả điều trị các rối loạn dạng cơ thể ở bệnh nhân điều trị nội trú Chủ nhiệm: BS. Trương Quốc Hiền; Cộng sự: BS. Ngô Lý Nam, Điều dưỡng: Nguyễn Thị Thúy Nga - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 5,9 đ – Đạt loại C.

77. Nghiên cứu các trường hợp giám định pháp y tâm thần tại Bệnh viện Tâm thần Bình Định qua số liệu 5 năm từ 2004 – 2008 (Chủ nhiệm: BS. Huỳnh Mộng Đức; Cộng sự: BS. Phan Văn Huân) - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 6,3 đ – Đạt loại C.

76. Đánh giá hiệu lực của Risperidone và Olanzapine điều trị bệnh tâm thần phân liệt tại cộng đồng (Chủ nhiệm: BS. Châu Văn Tuấn; Cộng sự: BS. Nguyễn Thị Định, DS. Trần Xuân Hương, CN. Võ Đình Quang) - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,9 đ – Đạt loại B.

75. Đánh giá ảnh hưởng của thuốc ATK trên sự thay đổi men gan bằng xét nghiệm Gamma Glutamyl Transferase (GGT) (Chủ nhiệm: DS. Trần Xuân Hương; Cộng sự: CN. Bùi Xuân Hoan. BS. Huỳnh Văn Phương, BS. Huỳnh Mộng Đức) - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,2 đ – Đạt loại B.

**NĂM 2007 (06 đề tài hoàn thành)**

74. Nhận xét đặc điểm lâm sàng các trường hợp rối loạn tâm thần có liên quan đến việc sử dụng rượu tại BVTT BĐ (Chủ nhiệm: BS. Huỳnh Mộng Đức, Cộng sự: BS. Võ Văn Thống, BS. Nguyễn Thị Hải) - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 6,84 đ – Đạt loại C.

73. Đánh giá thực trạng công tác CSTD sau 3 năm triển khai tại BVTT Bình Định (Chủ nhiệm: ĐD. Phan Thanh Hải, Cộng sự: CN. Trần Nguyên Vũ, CN. Văn Mộng Hoàng) - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 6,82 đ – Đạt loại C.

72. Nhận xét các trường hợp BN chuyển viện đến và chuyển viện đi của BVTT BĐ năm 2007 (Chủ nhiệm: BS. Huỳnh Văn Phương, Cộng sự: BS. Nguyễn Lang Tùng, CN. Trần Văn Tài) - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 6,3 đ – Đạt loại C.

71. Đánh giá các trường hợp có chẩn đoán khác nhau trên cùng một bệnh nhân qua ICD-10 (Chủ nhiệm: BSCKI. Châu Văn Tuấn, Cộng sự: CN. Nguyễn Ngọc Tuấn, KS. Huỳnh Tấn Hải) - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 7,13 đ – Đạt loại B.

70. Nhận xét rối loạn trầm cảm ở bệnh nhân được điều trị nội trú tại Khoa 3 và điều trị ngoại trú tại Khoa Khám BVTT BĐ năm 2007 (Chủ nhiệm: BS. Ngô Lý Nam, Cộng sự: BS. Phan Văn Huân, CN. Nguyễn Thị Thúy Nga) - Cấp đơn vị - Điểm đạt: 6,35 đ – Đạt loại C.

69. Đánh giá hiệu quả điều trị bệnh động kinh tại một số xã của tỉnh Bình Định đã triển khai CT sức khỏe tâm thần cộng đồng (Chủ nhiệm: BS. Trương Quốc Hiền, Cộng sự: DS. Trần Xuân Hương, BS. Nguyễn Thị Định) - Cấp Ngành - Điểm đạt: 7,18 đ – Đạt loại B.

**NĂM 2006 (04 đề tài hoàn thành)**

68. Tìm hiểu hoàn cảnh sống của BN TTPL, điều trị ngoại trú theo chương trình MT BVSKTT CĐ tại Bình Định (Chủ nhiệm: Nguyễn Thị Định, Trần Xuân Hương; Cộng sự: ĐD. Võ Đình Quang) - Cấp đơn vị – Đạt loại B.

67. Sử dụng Test BECK khám sức khỏe tâm thần cho công nhân trong công ty TNHH Thiên Nam - Quy Nhơn, Bình Định (Chủ nhiệm: Trương Quốc Hiền; Cộng sự: CN. Phan Văn Huân, ĐD. Hoàng Thị Mỹ Lương) - Cấp đơn vị – Đạt loại B.

66. Tìm hiểu đặc điểm tâm lý của thân nhân người bệnh tại BVTTBĐ (Chủ nhiệm: ĐD. Phan Thanh Hải; Cộng sự: CN. Trần Nguyên Vũ, CN. Trần Văn Tài) - Cấp đơn vị – Đạt loại C.

65. Nhận xét các trường hợp tự sát tại khoa HSCC BV ĐK tỉnh Bình Định (Chủ nhiệm: Châu Văn Tuấn) - Cấp Ngành – Đạt loại A..

**NĂM 2005 (05 đề tài hoàn thành)**

64. Tìm hiểu ảnh hưởng của hội chứng tăng động giảm chú ý đối với học tập ở trẻ em trường tiểu học Nhơn Phú Qui Nhơn (BS. Phan Văn Huân, BS. Ngô Lý nam, ĐD. Hoàng Thị Mỹ Lương) - Cấp đơn vị – Đạt loại C.

63. Bước đầu nhận xét qua 40 trường hợp bị tác dụng phụ của an thần kinh tại BVTT Bình Định năm 2005 (BS. Nguyễn Thị Định, BS. Nguyễn Thanh Thúy, BS. Nguyễn Lang Tùng) - Cấp đơn vị – Đạt loại C.

62. Đánh giá tỷ lệ nhiễm khuẩn bệnh viện trong năm 2005 tại BVTT Bình Định (CN. Trần Nguyên Vũ) - Cấp đơn vị – Đạt loại C.

61. Nhận xét các trường hợp tự sát tại khoa HSCC BV ĐK tỉnh Bình Định – Cấp ngành – (BS. Châu Văn Tuấn - đã báo cáo tiến độ tháng 11/2005 - nghiệm thu 11/2006) - Cấp Ngành – Đạt loại A.

60. Mô hình bệnh tật tại BVTT BĐ qua số liệu 10 năm 1996-2005 (BS. Trương Quốc Hiền, BS. Châu Văn Tuấn, DS. Trần Xuân Hương, DS. Lê Văn Đào) - Cấp Ngành – Đạt loại A.

**NĂM 2004 (05 đề tài hoàn thành)**

59. Nhận xét 14 trường hợp mất trí trong bệnh mạch máu điều trị tại BVTT Bình Định (BS. Nguyễn Thị Hải, BS. Võ Văn Thống, ĐD. Võ Đình Quang) - Cấp đơn vị - Đạt loại C.

58. Nhận xét một số trường hợp không hợp tác điều trị (BS. Châu Văn Tuấn, ĐD. Phan Thanh Hải, CN. Nguyễn Ngọc Tuấn) - Cấp đơn vị - Đạt loại C.

57. Tìm hiểu đặc điểm bệnh lý tâm căn của những bệnh nhân nữ ở độ tuổi 45-55 đến khám tại PK BVTT Bình Định (BS. Ngô Lý Nam, BS. Lê Thị Kiến Trúc) - Cấp đơn vị - Đạt loại C.

56. Chỉ số lưu huyết não bình thường ở người bình thường (BS. Võ Tăng Lâm, BS. Trần Minh Vũ) - Cấp đơn vị - Đạt loại B.

55. Đánh giá hiệu quả điều trị bệnh TTPL tại một số xã thuộc tỉnh Bình Định đã triển khai MTBVSKTTCĐ (BS. Trương Quốc Hiền, BS. Châu Văn Tuấn, BS. Phan Văn Huân, DS. Trần Xuân Hương, ĐD. Phan Thanh Hải, ĐD. Trần Trọng Hồ) - Cấp Ngành - Đạt loại B.

**NĂM 2003 (07 đề tài hoàn thành)**

54. Nhận xét hiệu quả điều trị của Depamide phối hợp với an thần kinh với trạng thái hưng cảm trên BN RLCX và PLCX (BS. Nguyễn Thị Hải, BS. Huỳnh Mộng Đức) - Cấp đơn vị - Đạt loại C.

53. Tìm hiểu những trường hợp không chịu ăn uống của bệnh nhân RLTT được điều trị nội trú tại BVTT Bình Định năm 2003 (BS. Huỳnh Văn Phương, ĐD. Phan Chí Ân, ĐD. Nguyễn Lai) - Cấp đơn vị - Đạt loại B.

52. Nhận xét điện não đồ trên bệnh nhân động kinh (BS. Châu Văn Tuấn,BS. Trần Minh Vũ, ĐD. Văn Mộng Hoàng) - Cấp đơn vị - Đạt loại B.

51. Đánh giá kết quả điều trị tại cộng đồng các bệnh nhân tâm thần phân liệt và động kinh tại thị trấn Đập Đá – An Nhơn (BS.Phan Văn Huân, BS. Trương Quốc Hiền, ĐD. Trần Trọng Hồ, YS. Trần Thị Hiền) - Cấp đơn vị - Đạt loại C.

50. Đặc điểm tình hình của những bệnh nhân mắc chứng đau đầu đến khám tại PK BV Tâm thần Bình Định (BS. Ngô Lý Nam, BS. Lê Thị Kiến Trúc) - Cấp đơn vị - Đạt loại C.

49. Khảo sát dấu hiệu sinh tồn trên bệnh nhân sử dụng thuốc hướng thần (CNĐD. Nguyễn Thị Thúy Nga, ĐD. Võ Đình Quang, ĐD. Nguyễn Lai) - Cấp đơn vị - Đạt loại C.

48. Mô hình bệnh tật tại BVTT Bình Định qua số liệu bệnh nhân nội trú 5 năm 1996 – 2002 (BS. Trương Quốc Hiền, DS. Trần Xuân Hương, BS. Châu Văn Tuấn, Ths. Võ Tăng Lâm) - Cấp Ngành - Đạt loại B.

**NĂM 2002 (08 đề tài hoàn thành)**

47. Nhận xét các trường hợp trầm cảm trong bệnh TTPL (BS. Huỳnh Mộng Đức, ĐD. Nguyễn Ngọc Tuấn) - Cấp đơn vị - Đạt loại B.

46. Nhận xét bệnh TTPL thể thanh xuân tại BVTT Bình Định qua 2 năm 2000-2002 (BS. Nguyễn Thị Hải, ĐD. Nguyễn Trọng Sáng) - Cấp đơn vị - Đạt loại B.

45. Nhận xét đặc điểm lâm sàng của loạn thần cấp đa dạng không có triệu chứng của bệnh TTPL được điều trị tại BVTT Bình Định từ 1999 đến 2001 (BS. Trương Quốc Hiền, BS. Phan Văn Huân) - Cấp đơn vị - Đạt loại B.

44. Nhận xét đặc điểm lâm sàng của bệnh mất ngủ không thực tổn đã được điều trị tại BVTT Bình Định 2002 (BS. Phan Văn Huân, BS. Lê Thị Kiến Trúc, ĐD. Nguyễn Thị Thu Nga) - Cấp đơn vị - Đạt loại B.

43. Nhận xét đặc điểm lâm sàng các trường hợp mất trí không biệt định được điều trị tại BVTT Bình Định năm 2002 (BS. Huỳnh Văn Phương, BS. Nguyễn Văn Tuyên, ĐD.Nguyễn Lai) - Cấp đơn vị - Đạt loại B.

42. Mô hình dịch vụ khám chữa bệnh theo yêu cầu tại BV Tâm thần Bình Định thực trạng và giải pháp (CN. Phạm Thanh Kha, CN. Trần Văn Tâm) - Cấp đơn vị- Đạt loại B.

41. Khảo các yếu tố nguy cơ gây tái phát bệnh TTPL (BS. Châu Văn Tuấn, BS. Trần Minh Vũ, ĐD. Văn Mộng Hoàng) – Cấp đơn vị - Đạt loại A.

40. Mô hình bệnh tật tại BV Tâm thần Bình Định qua số liệu 7 năm 1996 – 2002 (DS. Trần Xuân Hương, BS. Huỳnh Hồng Nhung, BS. Trương Quốc Hiền từ 1/2002 -> 0/12/2002) – Cấp Ngành - Đạt loại A.

**NĂM 2001 (07 đề tài hoàn thành)**

39. Đặc điểm các rối loạn tâm thần trên bệnh nhân động kinh (BS. Châu Văn Tuấn) – Cấp đơn vị - Đạt loại: B 38. Rối loạn stress sau sang chấn (BS. Đào Tăng Yên, BS. Lê Thị Kiến Trúc, BS. Nguyễn Văn Tuyên) – Cấp đơn vị - Đạt loại: B

37. Nhận xét đặc điểm lâm sàng trong những trường hợp rối loạn tâm thần sau sinh (BS. Phan Văn Huân, BS. Trương Quốc Hiền, BS. Nguyễn Thị Hải) – Cấp đơn vị - Đạt loại: B

36. Một vài nhận xét tác dụng của thuốc Valparin trên bệnh nhân động kinh (BS. Nguyễn Thị Minh Tuyết, BS. Nguyễn Thị Định ) – Cấp đơn vị - Đạt loại: B

35. Khảo sát tinh thần thái độ phục vụ chăm sóc người bệnh (ĐD. Phan Thanh Hải, KTV Nguyễn Minh Nhật, ĐD. Huỳnh Tấn Hải ) – Cấp đơn vị - Đạt loại: B

34. Góp phần nhận xét xét nghiệm GOT & GPT trên bệnh nhân sử dụng thuốc an thần kinh (DS. Trần Xuân Hương, BS. Huỳnh Văn Phương, BS. Huỳnh Mộng Đức, KTV Hoàng Thị Thanh Bình) – Cấp đơn vị - Đạt loại: B

33. Điều tra tỷ lệ một số bệnh tâm thần tại Bình Định (Số liệu cũ và điều tra mới) (BS. Huỳnh Hồng Nhung, BS. Trương Quốc Hiền, BS. Châu Văn Tuấn, DS. Trần Xuân Hương, BS. Nguyễn Thị Định, CN. Phạm Thanh Kha) – Cấp tỉnh - Đạt loại: A

**NĂM 2000 (04 đề tài hoàn thành)**

32. Sơ bộ nhận xét tác dụng của Risperidol trên Bệnh nhân bị bệnh tâm thần phân liệt *(BS. Châu Văn Tuấn,BS. Huỳnh Mộng Đức từ 7/2000 -> 30/11/2000).*

31. Ứng dụng vi tính vào công tác thống kê y vụ *(DS. Trần Xuân Hương, ĐD. Phan Thanh Hải, ĐD. Huỳnh Tấn Hải từ 5/2000 -> 30/11/2000).* 30. Nhận xét tình hình bệnh nhân tâm thần phạm pháp 1995-2000 *(BS. Huỳnh Hồng Nhung, BS. Trương Quốc Hiền, ĐD. Phan Thanh Hải từ 1/2000 -> 30/11/2000).*

29. Nhận xét tình hình bệnh nhân tâm thần có ý tưởng và hành vi tự sát tại BV Tâm thần Bình Định trong 2 năm 1999-2000 *(BS. Phan Văn Huân, BS. Ngô Lý Nam từ 1/2000 -> 30/11/2000).*

28. Nhận xét đặc điểm lâm sàng bệnh loạn thần do rượu *(BS. Nguyễn Thị Hải từ1/2000 -> 30/11/2000).*

**NĂM 1999 (07 đề tài hoàn thành)**

27. Thuốc chống trầm cảm và thực tế sử dụng tại Bệnh viện Tâm thần Bình Định *(DS. Trần Xuân Hương, BS. Châu Văn Tuấn từ 5/1999 -> 14/12/1999).*

26. Nhận xét tình hình thực hiện “Quy chế bệnh viện” tại Bệnh viện tâm thần Bình Định *(CN. Trần Văn Tâm từ 3/1999 -> 18/11/1999).*

25. Nhận xét tiền sử gia đình bệnh nhân bị bệnh TTPL tại Bệnh viện tâm thần Bình Định năm 1993-1999 *(BS. Huỳnh Mộng Đức từ 3/1999 -> 14/12/1999)*

24. Nhận xét lâm sàng các trường hợp rối loạn phân liệt cảm xúc tại Bệnh viện tâm thần Bình Định *(BS. Nguyễn Thị Minh Tuyết, Cộng sự: BS. Phan Văn Huân, BS. Ngô Lý Nam từ 3/1999 -> 18/11/1999).*

23. Nhận xét đặc điểm lâm sàng bệnh tâm căn suy nhược tại phòng khám BVTT Bình Định *(BS. Nguyễn Thị Hải từ 3/1999 -> 28/10/1999).*

22. Nhận xét các trường hợp tâm thần trẻ em điều trị nội trú tại Bệnh viện tâm thần Bình Định 1999 *(BS. Huỳnh Văn Phương, CN. Phạm Thanh Kha từ 3/1999 -> 28/10/1999).*

21. Điều tra tỷ lệ các loại bệnh tâm thần tại Tỉnh Bình Định (Làm tiếp tại một số phường tại TP Qui Nhơn: P. Lê Hồng Phong và P. Bùi Thị Xuân) *(BS. Huỳnh Hồng Nhung, BS. Trương Quốc Hiền, DS. Trần Xuân Hương, BS. Châu Văn Tuấn và các Bác sĩ, Dược sĩ trong Bệnh viện từ 1/1999 -> 15/12/2000).*

**NĂM 1998 (02 đề tài hoàn thành)**

20. Nhận xét qua 21 trường hợp điều trị bằng SHOCK điện *(BS. Châu Văn Tuấn, BS. Huỳnh Văn Phương từ 3/1998 -> 19/01/1999).*

19. Chuẩn bị và cách chăm sóc bệnh nhân SHOCK điện *(ĐDTH. Phan Thanh Hải, Nhóm ĐD Khoa 2 từ 3/1998 -> 19/01/1999).*

**NĂM 1997 (03 đề tài hoàn thành)**

18. Tiến hành thí điểm cai ma túy bằng thuốc an thần kinh *(BS. Huỳnh Hồng Nhung, BS. Châu Văn Tuấn, DS. Trần Xuân Hương từ 4/1997 -> 09/10/1997).*

17. Thử tìm hiểu một số tác dụng của thuốc GRANDAXIN chữa trị bệnh tâm thần *(DS. Trần Xuân Hương và các Bác sĩ, Dược sĩ ttrong Bệnh viện. Từ 4/1997 -> 21/01/1998).*

16. Điều tra tỷ lệ các loại bệnh tâm thần tại Tỉnh Bình Định (Điều tra sơ bộ tại 1 phường : Đống đa và 1 xã đảo : Nhơn Hải) *(BS. Huỳnh Hồng Nhung, BS. Trương Quốc Hiền, DS. Trần Xuân Hương, BS. Châu Văn Tuấn từ 4/1997 -> 30/10/1998).*

**NĂM 1996 (01 đề tài hoàn thành)**

15. Nhận xét 122 trường hợp giám định pháp y tâm thần từ năm 1984 đến năm 1996 *(BS. Huỳnh Hồng Nhung, BS. Trương Quốc Hiền, DS. Trần Xuân Hương, ĐD. Phan Thanh Hải từ 9/1996 -> 6/031997).*

**NĂM 1995 (01 đề tài hoàn thành)**

14. Điều tra nghiện ma túy tại trung tâm xúc tiến việc làm 05 - 06 Bình Định *(BS. Huỳnh Hồng Nhung, BS. Châu văn Tuấn, DS. Trần Xuân Hương, BS. Võ Tăng Lâm từ 10/1995 -> 16/08/1996)*

**NĂM 1994 (01 đề tài hoàn thành)**

13. Bước đầu nhận xét tình hình nghiện ma túy qua điều tra tại TP. Qui nhơn (Bổ sung đề tài năm 91) phục vụ hội thảo ngành tâm thần năm 1994 *(BS. Huỳnh Hồng Nhung, BS. Châu Văn Tuấn, BS. Nguyễn Thị Minh Tuyết từ 3/1994 -> 25/11/1994).*

**NĂM 1993 (02 đề tài hoàn thành)**

12. So sánh tác dụng của thuốc Tegretol và thuốc Gardenal *(BS. Nguyễn Thị Hải, DS. Trần Xuân Hương từ 2/1993 -> Lưu hành nội bộ).*

11. Nhận xét lâm sàng và cách điều trị rối loạn tâm thần sau sinh nhân 3 case tại BVTT BĐ *(BS. Trương Quốc Hiền, BS. Phan Văn Huân)*

**NĂM 1992 (04 đề tài hoàn thành)**

10. Nhận xét về tình trạng phạm pháp của BN tâm thần qua giám định pháp y tại Bình Định qua 10 năm (1984-1994) *(BS. Huỳnh Hồng Nhung, BS. Trương Quốc Hiền từ 8/1992 -> 16/12/1992).*

9. Kinh nghiệm điều trị “Rối loạn tâm thần do stress” (F43.1) tại BV Tâm thần Bình Định *(BS. Huỳnh Hồng Nhung và các Bác sĩ, Dược sĩ trong Bệnh viện từ 8/1992 -> 16/12/1992)*

8. Góp phần theo dõi chức năng gan của BN sử dụng thuốc an thần kinh *(DS.Trần Xuân Hương, KTV. Hoàng Thị Thanh Bình từ 08/1992 -> 16/12/1992).*

7. Góp phần nghiên cứu tác dụng của an thần kinh chậm - FLUPHENAZIN DECANOATE *(BS. Huỳnh Hồng Nhung, BS. Châu Văn Tuấn, DS. Trần Xuân Hương từ 06/1992 -> 05/06/1993).*

**NĂM 1991 (03 đề tài hoàn thành)**

6. Tổng kết kinh nghiệm điều trị phối hợp thuốc Amitriptylin với Seduxen cho Bệnh nhân tâm căn suy nhược *(BS. Châu Văn Tuấn và các Bác sĩ, Dược sĩ trong Bệnh viện từ 10/1991-> 16/10/1992).*

5. Đánh giá các nguyên nhân bệnh nhân trốn viện *(BS. Nguyễn Thị Minh Tuyết, Điều dưỡng P. KHTH từ 10/1991 -> 04/06/1992).*

4. Bước đầu nhận xét tình hình nghiện ma túy qua điều tra tại TP. Qui Nhơn *(BS.Huỳnh Hồng Nhung, BS.Châu Văn Tuấn, BS. Nguyễn Thị Minh Tuyết, DS. Trần Xuân Hương từ 01/1991 -> 05/11/1991).*

**NĂM 1990 (01 đề tài hoàn thành)**

3. Góp phần theo dõi sự thay đổi công thức máu của bệnh nhân sử dụng thuốc an thần *(DS. Trần Xuân Hương ,DS. Võ Thị Ty từ 07/1990 -> 04/06/1992)*

**NĂM 1989 (02 đề tài hoàn thành)**

2. Tỷ lệ bệnh tâm căn suy nhược *(BS. Châu Văn Tuấn, Điều dưỡng Khoa Khám từ 07/1989 -> 04/05/1990)*

1. Rối loạn hành vi tác phong của trẻ em Ở tỉnh Bình Định *(BS. Nguyễn Văn Thí, và các Bác sĩ, Dược sĩ trong Bệnh viện từ 01/1989 -> 20/10/1989)*